

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2021/HS-PT
Ngày: 25/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Hải; Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Tiên - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 113/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Gia B, Huỳnh Minh P do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 117/2021/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố QN.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. PHẠM GIA B, sinh năm 2001 tại TP, Bình Định; nơi cư trú: Thôn MĐ, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ sắt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân T, sinh năm 1980 và bà Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1981; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. HUỲNH MINH P, sinh năm 2000 tại TP, Bình Định; nơi cư trú: Thôn MĐ, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ chụp ảnh; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn P sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị C sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16/01/2021, Huỳnh Minh P điều khiển xe mô tô BKS 77G1-339.57 (của bà Nguyễn Thị C, là mẹ ruột P làm chủ sở hữu) chở Phạm Gia B đến studio Lá tại Tp. QN lấy đồ nghề để đi chụp ảnh thuê. Do có người khác đi chụp ảnh cho khách, nên B rủ P đến Trung tâm mua sắm NK tại tầng trệt Big C QN thuộc tổ 24, khu vực 5, phường GR, Tp QN chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, cả hai đi xuống bãi giữ xe dưới tầng hầm Big C QN để lấy xe đi về. Tại đây, P thấy xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider 150 FI BKS 78D1-359.37 của Trần Nhật H đang dựng trong bãi, nên chỉ và nói với B “Có xe giống xe mày kia”, B nói với P đầu xe mô tô của mình ở nhà bị hỏng chưa có tiền thay và nói ý định tháo trộm đầu xe BKS 78D1-359.37, thì P mới nói “Ừ, mày lấy thì lấy đi”. Tiếp đó, B xê dịch xe hai bên, P dắt lùi xe mô tô BKS 78D1-359.37 vào chỗ trống và đứng canh phòng để B tháo trộm đầu xe. B lấy 01 cây tua vít chữ “L” trong túi mang trên người ra để mở lấy đầu xe, P dắt xe mô tô BKS 77G1-339.57 ra lối đi ngồi sẵn trên xe để quan sát, canh phòng cho B. Sau khi tháo được đầu xe, B nói P mở cốp xe BKS 77G1-339.57 để cất đầu xe vào rồi cả hai cùng đi về nhà B để cất giấu đầu xe. Đến 16 giờ cùng ngày, H xuống tầng hầm để lấy xe đi về, phát hiện đầu xe đã bị tháo trộm, nên liên hệ với anh Đặng Minh T (phụ trách tổ bảo vệ bãi xe) cùng đến Công an phường GR trình báo sự việc. Quá trình điều tra, B, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Ngày 04/3/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố QN kết luận: 01 đầu xe mô tô biển số 78D1-359.37, nhãn hiệu Suzuki Raider 150 FI, màu sơn: Xanh, số máy: CGA1545305, số khung: RLSDL11ANLV145449, đã qua sử dụng, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cấp ngày 07/01/2021, gồm các phụ tùng sau: 01 đèn pha, 01 ốp đầu đèn, 01 ốp chắn gió, 01 tem chữ “S” Crom, 01 tem chữ “FI”, 01 đồng hồ tốc độ, 01 bắt đỡ ốp đèn pha, 01 bắt đỡ chắn gió. Khảo sát tại thời điểm định giá là 6.290.000 đồng.

Cơ quan điều tra Công an TP. QN hiện đang tạm giữ: 01 đầu xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider 150 FI biển số 78D1-359.37; 01 đoạn kim loại hình chữ “L” hai đầu vuông.

Phạm Gia B và Huỳnh Minh P đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Nhật H tổng số tiền 6.100.000 đồng, anh H không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho B và P.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 117/2021/HSST ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố QN đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Gia B, Huỳnh Minh P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Gia B sáu (06) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Huỳnh Minh P bốn (04) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

- Trong hạn luật định, các bị cáo Phạm Gia B, Huỳnh Minh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; các điểm c, e khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Phạm Gia B, Huỳnh Minh P; Sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Phạm Gia B 04 tháng tù (giảm 02 tháng), bị cáo Huỳnh Minh P 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố QN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố QN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau:

Ngày 16/01/2021 Huỳnh Minh P và Phạm Gia B rủ nhau đến Trung tâm mua sắm NK tại tầng trệt Big C QN thuộc tổ 24, khu vực 5, phường GR, Tp QN chơi. Khi xuống bãi giữ xe dưới tầng hầm Big C QN để lấy xe đi về thì P nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider 150 FI BKS 78D1-359.37 của Trần Nhật H đang dựng trong bãi để xe, nên chỉ và nói với B “Có xe giống xe mày kia”, B nói với P đầu xe mô tô của mình ở nhà bị hỏng chưa có tiền thay và nói ý định tháo trộm đầu xe BKS 78D1-359.37, thì P mới nói “Ừ, mày lấy thì lấy đi”. B lấy 01 cây tua vít chữ “L” trong túi mang trên người ra để mở lấy đầu xe, P dắt xe mô tô BKS 77G1-339.57 ra lối đi ngồi sẵn trên xe để quan sát, canh phòng cho B. Sau khi tháo được đầu xe, B nói P mở cốp xe BKS 77G1-339.57 để cất đầu xe vào rồi cả hai cùng đi về nhà B để cất giấu đầu xe. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 6.290.000 đồng. Do đó, tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phạm Gia B và Huỳnh Minh P về tội

“Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Phạm Gia B và Huỳnh Minh P xin giảm hình phạt và được hưởng án treo, hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo Phạm Gia B và Huỳnh Minh P đã lén lút chiếm đoạt đầu xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider 150 FI BKS 78D1-359.37 của anh Trần Nhật H để trong bãi giữ xe của Trung tâm mua sắm Big C do Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ Hoa Sen quản lý, trị giá tài sản chiếm đoạt 6.290.000 đồng. Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo Phạm Gia B và Huỳnh Minh P cùng thực hiện một hành vi phạm tội, tuy nhiên các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, nên các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn.

Về đặc điểm nhân thân, bị cáo Phạm Gia B và Huỳnh Minh P đều chưa có tiền án, tiền sự, tuổi đời còn trẻ, nhất thời phạm tội, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn. Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo Phạm Gia B và Huỳnh Minh P luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà xử các bị cáo án tù có điều kiện cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân tốt. Do đó, hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Gia B và Huỳnh Minh P, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Các bị cáo Phạm Gia B, Huỳnh Minh P không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Gia B, Huỳnh Minh P; Sửa bản án sơ thẩm.

[2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Gia B 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Gia B cho UBND thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Bình Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phạm Gia B cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Phạm Gia B phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh P 04 (bốn) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Minh P cho UBND thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Bình Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Huỳnh Minh P cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Huỳnh Minh P phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Các bị cáo Phạm Gia B, Huỳnh Minh P không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA TP. QN;
- Cơ quan THAHS CA TP. QN;
- Chi cục THADS TP. QN;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Xuân